

Cổ đông lớn của MBS – Ngân hàng TMCP Quân đội là đối tác mua trái phiếu của các hợp đồng tư vấn và đại lý phát hành trái phiếu trên.

**10.6. Các khách hàng, nhà cung cấp lớn**

Công ty hiện là đối tác tư vấn dịch vụ tài chính cho một số tập đoàn lớn như: Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va, Tổng CTCP Xây dựng và Xuất nhập khẩu Việt Nam, Tổng Công ty Cổ phần Thương mại xây dựng, CTCP Trung Nam, Tổng CTCP Viglacera, Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội, ...

Công ty hiện đang sử dụng dịch vụ cung cấp hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, hệ thống lưu ký của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

**10.7. Vị thế của Tổ chức phát hành trong ngành**

MBS hiện đứng TOP 6 thị phần sàn HSX; TOP 7 thị phần HNX; TOP 3 thị phần Upcom và TOP 4 thị phần phái sinh. MBS tiếp tục nằm trong TOP 3 doanh thu IB trong 3 năm liên tục.

**a) Vị thế của Công ty trong ngành**

**▪ MBS là một trong những công ty chứng khoán lâu đời nhất tại Việt Nam**

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau 21 năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu trong thị trường chứng khoán Việt Nam. Đặc biệt, năm 2013 đánh dấu một bước ngoặt trong lịch sử phát triển của MBS. Đó là việc hợp nhất với Công ty Cổ phần Chứng khoán VIT thành Công ty hợp nhất với tên gọi là Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS). Ngày 09/12/2013, Công ty sau hợp nhất đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép hoạt động, đánh dấu thành công của thương vụ hợp nhất công ty chứng khoán đầu tiên trên thị trường, nâng cao vị thế của MBS trên thị trường chứng khoán trong nước.

**▪ Thị phần lớn**

Công ty liên tục đứng trong Top 10 thị phần tại cả hai sở giao dịch: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Giao dịch Chứng khoán (HOSE) và trong suốt những năm qua. Đặc biệt, trong hai năm liên tiếp 2009 và 2010, MBS đã vươn lên dẫn đầu thị phần môi giới tại cả hai sở.

**▪ Thế mạnh tài chính**

Đây là một trong những thế mạnh vượt trội của MBS so với các công ty chứng khoán khác đối với hoạt động bảo lãnh phát hành. MBS là một trong số ít các công ty chứng khoán có quy mô hoạt động lớn nhất tại Việt Nam. Với lợi thế là một Công ty chứng khoán lớn và có sự hậu thuẫn mạnh mẽ của công ty mẹ là Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) nên MBS có khả năng huy động nguồn vốn phục vụ các hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán với quy mô lớn.

**▪ Mạng lưới nhà đầu tư rộng lớn**



Trong 21 năm hoạt động và với vị thế là một trong những công ty chứng khoán có thị phần chứng khoán lớn nhất, MBS đã xây dựng được một mạng lưới các khách hàng rộng rãi trong và ngoài nước. Các khách hàng tổ chức của MBS bao gồm các doanh nghiệp trong nước, các ngân hàng, bảo hiểm, tài chính cũng như phòng đầu tư của một số tập đoàn lớn có tham gia hoạt động đầu tư tại thị trường vốn Việt Nam. Mạng lưới các

khách hàng tổ chức này là đối tượng quan trọng giúp MBS có thể phân phối các sản phẩm chứng khoán ra thị trường một cách hiệu quả và chuyên nghiệp thông qua quy trình dựng sổ đăng ký nhu cầu (book building) đối với các dự án phát hành trên thị trường sơ cấp.

Bên cạnh các khách hàng tổ chức, MBS còn thu hút trên 200.000 khách hàng cá nhân, trong số đó, có hàng ngàn khách hàng có danh mục giao dịch lên tới hàng chục tỷ đồng. Đây cũng là các nhà đầu tư có kiến thức, sẵn sàng tham gia đầu tư các sản phẩm do MBS phân phối trên thị trường sơ cấp.

Ngoài ra, MBS còn có quan hệ với rất nhiều các nhà đầu tư chiến lược ngành trên phạm vi toàn cầu. Đây thường là các công ty đa quốc gia có thương hiệu uy tín trong ngành kinh doanh chính của họ. Các doanh nghiệp này thường xuyên đưa ra các yêu cầu MBS tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào các đối tác địa phương phù hợp, có thể mạnh trong từng ngành kinh tế mà họ quan tâm.

▪ **Nguồn nhân lực được đào tạo bài bản, có kinh nghiệm quốc tế và kỹ luật cao**

Với mục tiêu mang lại giải pháp tài chính chuyên biệt, MBS đặc biệt chú trọng đầu tư vào nguồn nhân lực. Tất cả các nhân viên của MBS được tuyển dụng một cách kỹ lưỡng và đào tạo bài bản. Phần lớn nhân sự hiện tại đều là những người tốt nghiệp hạng ưu chuyên ngành kinh tế, tài chính tại các trường đại học danh tiếng trong và ngoài nước. Một số nhân sự có bằng thạc sỹ quản trị kinh doanh (MBA) và một số khác là hội viên của các hiệp hội chuyên môn có danh tiếng trong ngành đầu tư trên phạm vi toàn cầu như CFA của Mỹ (Chartered Financial Analyst) và ACCA của Anh Quốc (Association of Chartered Certified Accountants). Một vài chuyên gia thường xuyên được mời tham gia phỏng vấn hoặc đưa ra bình luận về các chủ đề nóng trên thị trường vốn trên các báo và tạp chí tài chính chuyên ngành.

▪ **Dịch vụ tài chính đa dạng, linh hoạt và an toàn**

Hiện nay, MBS tập trung phát triển hai mảng hoạt động chính là Dịch vụ chứng khoán và Dịch vụ Ngân hàng đầu tư được hỗ trợ bởi hoạt động Nghiên cứu chuyên sâu. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm. MBS đã thu hút và phát triển được một đội ngũ nhân sự năng động trong đó có hàng chục chuyên gia phân tích và hàng trăm chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân và tổ chức được đào tạo bài bản, có tư cách đạo đức tốt, không ngừng phấn đấu để cung cấp dịch vụ và các giải pháp kinh doanh cho khách hàng với sự cẩn trọng, chuyên nghiệp và trách nhiệm cao nhất.

▪ **Chuỗi giá trị dịch vụ toàn diện dành cho các doanh nghiệp**

Bên cạnh các dịch vụ trên thị trường sơ cấp, MBS có thể cung cấp các dịch vụ đi kèm trên thị trường thứ cấp như hỗ trợ công tác quan hệ nhà đầu tư cho các Tổ Chức Phát Hành, cung cấp vốn cho các nhà đầu tư thông qua các công cụ đòn bẩy tài chính, viết báo cáo nghiên cứu về toán giao dịch. Việc tạo ra các kênh thông tin và nguồn tiền tham gia giao dịch phát hành trên thị trường thứ cấp sẽ làm tăng thanh khoản của chứng khoán và doanh nghiệp có thể tiếp tục huy động vốn trên thị trường một cách dễ dàng hơn.



vị thành viên của MB như Công ty Quản lý Quỹ MB Capital và Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC) nhằm cung cấp các dịch vụ gia tăng cho các khách hàng doanh nghiệp. Cụ thể, đối với các thương vụ phát hành trái phiếu, các đơn vị của MB sẵn sàng cung cấp dịch vụ lưu ký và thanh toán, bảo lãnh thanh toán, quản lý tài khoản trái phiếu và tài khoản dự phòng trả nợ trái phiếu, quản lý tài sản bảo đảm, dịch vụ bảo lãnh phát hành và thu xếp vốn.

**b) Triển vọng phát triển của ngành**

Thị trường chứng khoán Việt Nam đã khép lại năm 2020 đầy biến động do COVID-19. Bức tranh của thị trường chứng khoán năm 2020 được chia thành 2 gam màu sáng tối rõ rệt. Quý I/2020, đặc biệt là tháng 3/2020 là giai đoạn khó khăn nhất đối với thị trường khi cú sốc COVID-19 khiến thị trường chứng khoán chao đảo và có thời điểm VN-Index về vùng giá thấp nhất trong 3 năm qua. Thêm vào đó, khối ngoại liên tục bán ròng đã khiến tình hình trở nên tiêu cực hơn. Tuy nhiên thị trường chứng khoán đã có bước hồi phục mạnh mẽ với nhịp tăng bền bỉ của thị trường từ Quý 2/2020 đến hết năm. Khép lại năm 2020, VN-Index đóng cửa ở mức 1.103 điểm với thanh khoản ở mức cao.

Trong năm 2021, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn được kỳ vọng tăng trưởng đến từ các động lực chính sau: (1) kinh tế tăng trưởng cao so với các nước trong khu vực và Emerging Markets, (2) tăng trưởng lợi nhuận các doanh nghiệp dự báo vẫn tích cực, (3) xu hướng dòng vốn vào Việt Nam vẫn dương và (4) triển vọng nâng hạng thị trường.

Về mặt chính sách, tâm điểm trong năm 2021 sẽ là định hướng cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh của chính phủ, qua đó mở ra triển vọng tăng trưởng thực chất hơn trên bình diện toàn bộ nền kinh tế.

Ngoài ra, nhiều sản phẩm phái sinh và các sản phẩm mới xuất hiện sẽ giúp thị trường trở nên sôi động hơn. Hiện tại, nhiều sản phẩm đã nằm trong lộ trình chính thức được đưa vào triển khai giao dịch, tiêu biểu là Chứng quyền có bảo đảm (Covered Warrant) và Hợp đồng tương lai Trái phiếu chính phủ (Bond Futures). Điều này đồng nghĩa mức độ phân tán của dòng tiền tại thị trường cơ sở và phái sinh vẫn sẽ tiếp diễn thậm chí thể hiện rõ hơn.

Nhóm các công ty chứng khoán có quy mô lớn được dự báo có sự phân hóa mạnh mẽ so với phần còn lại của thị trường về hiệu quả kinh doanh và thị phần dưới áp lực cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cung cấp dịch vụ trên thị trường chứng khoán về cả mức độ đa dạng sản phẩm lẫn chất lượng dịch vụ. Nhiều công ty chứng khoán đang triển khai kế hoạch mở rộng nguồn vốn thông qua hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, gia tăng số lượng và chất lượng nhân sự,... với mục tiêu chiếm lĩnh các mảng thị phần mới cũng như duy trì và mở rộng thị phần hiện tại.

**c) Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới**

Với thông điệp từ các cơ quan quản lý cho thấy thị trường chứng khoán các năm tới tiếp tục tập trung tái cơ cấu hệ thống, hướng tới mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam, chiến lược phát triển của MBS là hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển ngành của Nhà nước và Chính phủ, qua đó Công ty sẽ nhận được sự hỗ trợ mạnh về cơ chế chính sách từ các cơ quan chức năng trong việc phát triển các mảng hoạt động nghiệp vụ.



Marketing

ợc tầm quan trọng của hoạt động truyền thông, Công ty CP Chứng khoán MB đã ệc xây dựng hình ảnh và thương hiệu MBS qua nhiều hoạt động:

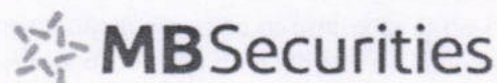
h truyền thông chi tiết cho từng năm, quý, tháng, đảm bảo bám sát vào chiến lược mục tiêu kinh doanh của MBS trong từng giai đoạn;

- Tận dụng mối quan hệ trong cùng Tập đoàn với MB để phối hợp truyền thông, tổ chức và triển khai các hoạt động bán chéo sản phẩm dịch vụ;
- Tập trung đẩy mạnh song song hoạt động truyền thông bên ngoài và truyền thông nội bộ để thúc đẩy hoạt động kinh doanh, bán hàng cũng như xây dựng thương hiệu MBS;
- Tổ chức các sự kiện chuyên môn lớn trên thị trường nhằm quảng bá thương hiệu, hình ảnh của MBS tại thị trường trong nước cũng như với các tổ chức phân tích đầu tư tài chính nước ngoài;
- Duy trì và phát triển mối quan hệ hợp tác tốt đẹp với các cơ quan truyền thông báo chí như VTV1, VITV, Báo Đầu tư chứng khoán, Thời báo Kinh tế Việt Nam, CafeF... nhằm truyền thông kịp thời về các hoạt động của MBS cho nhà đầu tư và công chúng được biết;

Thực hiện các chương trình xã hội từ thiện nhằm chia sẻ với cộng đồng đồng thời xây dựng hình ảnh MBS là một doanh nghiệp thực hiện đúng giá trị cốt lõi mà mình theo đuổi

#### 10.9. Quyền sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu, tên thương mại, sáng chế

Biểu tượng logo của Công ty:



Công ty đã đăng ký logo tại Cục Sở hữu Trí Tuệ.

Website của Công ty: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

#### 10.10. Chính sách nghiên cứu và phát triển

Hoạt động nghiên cứu và phát triển của Công ty chủ yếu ở việc phát triển các sản phẩm mới phục vụ khách hàng trong môi giới, tư vấn đầu tư cá nhân, tư vấn dịch vụ ngân hàng đầu tư, sản phẩm phân tích doanh nghiệp, chất lượng hệ thống công nghệ thông tin. Hệ thống công nghệ thông tin của Công ty được đầu tư nhiều nhất trong giai đoạn 2019 – 2020 để đảm bảo nền tảng công nghệ thông tin đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế và luôn được cập nhật công nghệ mới nhằm tăng trải nghiệm khách hàng và hướng tới mục tiêu không giới hạn về không gian và thời gian.

#### 10.11. Chiến lược kinh doanh

Mục tiêu của Công ty trong giai đoạn tới là: “Phát triển nhanh, đột phá, chuyển đổi số, hiệu quả”.

Đối với hoạt động Môi giới

- Thay đổi mô hình kinh doanh hoạt động môi giới: Chuyển đổi số, khai thác tệp khách hàng trong hệ sinh thái Tập đoàn...
- Thúc đẩy hoạt động kinh doanh số, Private.
- Tối ưu quy trình, ứng dụng số hóa trong quản lý khách hàng hỗ trợ bán hàng.
- Tăng cường bán chéo nội bộ và trong tập đoàn, khai thác tối đa ưu thế thành viên tập đoàn.



Hoạt động Dịch vụ Ngân hàng đầu tư

Tập trung đẩy bán chéo Tập đoàn. Định hướng hoạt động IB Tập đoàn.

Thúc đẩy nhóm tư vấn M&A, thúc đẩy tư vấn DCM, ECM nhằm tạo giá trị chuỗi cho hoạt động môi giới, Tổ hợp đầu tư và phân phối Trái phiếu. Định hướng TOP3 Công ty Chứng khoán thu IB cao nhất tại Việt Nam.

Giải pháp về vận hành

- Tối ưu hóa các quy trình, sản phẩm nhằm tiết kiệm và sử dụng chi phí hiệu quả.
- Sử dụng chi phí (chi phí nhân sự, chi phí hoạt động,...) gắn liền với kết quả đạt được.
- Tối ưu hóa nhân sự đảm bảo tăng năng suất lao động.

Giải pháp về công nghệ thông tin

- Đảm bảo ổn định hệ thống, không để phát sinh lỗi giao dịch.
- Đầu tư CNTT để sẵn sàng cho chiến lược kinh doanh mới.
- Ứng dụng số hóa vào hoạt động kinh doanh và quản trị, chuyển đổi số toàn diện hướng tới gia tăng tiện ích và trải nghiệm cho khách hàng.

## 11. Chính sách với người lao động

### Tình hình lao động

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. 31/03/2021, số lượng cán bộ nhân viên chính thức của Công ty là 619 người.

**Bảng 12: Tình hình lao động trong Công ty tại thời điểm 31/03/2021**

TT	Loại lao động	Số lượng
	<b>Phân theo giới tính</b>	<b>619</b>
1	Nam	313
2	Nữ	306
	<b>Phân theo trình độ học vấn</b>	<b>619</b>
1	Trình độ trên Đại học	61
2	Trình độ Đại học	541
3	Đối tượng khác	17

*Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán MB*

#### ❖ Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc của lao động: 40 giờ trong tuần, 08 giờ một ngày;
- Công ty có chính sách hỗ trợ người lao động chi phí ăn trưa;
- Được cung cấp đầy đủ trang thiết bị làm việc...

#### ❖ Chính sách trả lương

- Chính sách trả lương: theo Quy chế tiền lương tiền thưởng của Công ty;



... giờ; Công ty hỗ trợ và trả lương ngoài giờ theo đúng Bộ Luật lao động hiện hành và ước lao động tập thể;

..., Công ty thực hiện xem xét nâng lương theo quy định của quy chế tiền lương tiền thưởng của Công ty.

... phúc lợi xã hội

- Công ty đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định (BHXH, BHYT, BHTN, ...)
- Ngoài ra hàng năm công ty có chính sách khen thưởng trong các dịp lễ tết, tổ chức cho CBNV của công ty tham quan, nghỉ mát, đồng thời có chính sách khen thưởng đối với nhân viên xuất sắc, chính sách thăm nom, chế độ đối với lao động nữ,...
- Các chế độ phúc lợi khác theo quy định của Bộ Luật lao động;

❖ **Chế độ đào tạo**

CBNV được tuyển dụng sẽ được công ty hỗ trợ đào tạo chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ nhằm phục vụ cho hoạt động của công ty.

**12. Chính sách cổ tức**

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

**Bảng 13: Tỷ lệ cổ tức**

Năm	2018	2019	2020
Tỷ lệ cổ tức	10%	10%	15%
Hình thức thanh toán	Cổ phiếu (đã thực hiện)	Bằng tiền (đã thực hiện)	Cổ phiếu (đang thực hiện)

**13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất**

**Thông tin về đợt chào bán cổ phiếu gần nhất**

Năm 2019, Công ty thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Chi tiết như sau:

- 1) Tên chứng khoán chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán MB.
- 2) Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- 3) Mệnh giá: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu.
- 4) Tổng số lượng chào bán: 47.211.689 cổ phiếu.

Trong đó:

- Cho cổ đông hiện hữu: 35.000.000 cổ phiếu
- Cổ phiếu để trả cổ tức: 12.211.689 cổ phiếu

5) Tổng giá trị chào bán dự kiến: 472.116.890.000 VND (Bốn trăm bảy mươi hai tỷ, một trăm mười sáu triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).

6) Cách thức và thời gian phân phối cổ phiếu:

Công ty thực hiện đồng thời việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và việc phát hành cổ phiếu. Cụ thể:

Đã chi trả cổ tức:

Ngày cuối cùng: 12/02/2020

Ngày không hưởng quyền: 11/02/2020

Tỷ lệ: 10:1



- Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu cổ đông nhận được làm tròn đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu sẽ được hủy bỏ.

- Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức dự kiến là 12.211.689 cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống và hủy số cổ phiếu lẻ do tính tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ tức bằng (10:1) thì số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức thực tế là 12.211.442 cổ phiếu.

**Cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:**

- Thời hạn nhận đăng ký mua: từ ngày 18/02/2020 đến 10/03/2020

- Tỷ lệ thực hiện: 1:0,2866

- Số cổ phiếu đã đăng ký mua: 29.995.362 cổ phiếu

- Tổng giá trị đã chào bán: 299.953.620.000 VND (Hai trăm chín mươi chín tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng)

- Số cổ phiếu còn lại: 5.004.638 cổ phiếu

- Cổ phiếu không phân phối hết bao gồm: (1) Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua là 5.002.445 (2) Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu là 704 cổ phiếu (3) Số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành và tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành với tỷ lệ thực hiện quyền 1 : 0,2866 là 1.489 cổ phiếu. Ngày 17 tháng 3 năm 2020, phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết đã được thông qua tại Nghị quyết Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán MB số 15/2020/MBS/HĐQT-NQ.

- Công ty thực hiện chào bán số cổ phiếu còn lại (5.004.638 cổ phiếu) cho các nhà đầu tư khác nhưng không có nhà đầu tư đăng ký mua số cổ phiếu này. Công ty quyết định kết thúc đợt phát hành, không chào bán tiếp số cổ phiếu còn dư.

- Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế là: 29.995.362 cổ phiếu.

**Số tiền thu được từ đợt phát hành:**

- Số tiền thu được từ đợt phát hành là 299.953.620.000 VND.

**Tóm tắt tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán năm 2019**

***❖ Phương án sử dụng vốn đã công bố theo Bản cáo bạch***

Theo Bản cáo bạch về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng (Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 153/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/12/2019), tổng số vốn dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng năm 2019 là 350.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng để bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư của Công ty, bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin, đầu tư phát triển hệ thống nền tảng Công nghệ thông tin. Cụ thể:

STT	Hạng mục	Tổng số tiền đầu tư (VND)	Thời gian sử dụng dự kiến	
			Quý I-II/2020	Quý II-III/2020
1	Bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư	200.000.000.000	100.000.000.000	100.000.000.000
2	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin	80.000.000.000	80.000.000.000	-
3	Đầu tư phát triển hệ thống nền tảng Công nghệ thông tin	70.000.000.000	38.800.000.000	31.200.000.000
	<b>Tổng</b>	<b>350.000.000.000</b>	<b>218.800.000.000</b>	<b>131.200.000.000</b>



***sử dụng vốn theo Báo cáo sử dụng vốn đã được kiểm toán***

ên thu được từ đợt chào bán là 350.000.000.000 VND.

té thu được từ đợt phát hành là 299.953.620.000 VND, đã được Công ty sử dụng

STT	Hạng mục	Phương án theo Bản cáo bạch (VND)		Số tiền thực tế sử dụng (VND)	Thời gian thực tế sử dụng
		Quý I-II/2020	Quý II-III/2020		
1	Bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư	100.000.000.000	100.000.000.000	200.000.000.000	3/4/2020 – 26/6/2020
2	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin	80.000.000.000	-	80.000.000.000	1/4/2020; 3/4/2020
3	Đầu tư phát triển hệ thống nền tảng Công nghệ thông tin	38.800.000.000	31.200.000.000	19.953.620.000	1/4/2020 – 31/12/2020
	<b>Tổng</b>	<b>218.800.000.000</b>	<b>131.200.000.000</b>	<b>299.953.620.000</b>	

**14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức phát hành**

Không có

**15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:**  
không có

**16. Thông tin về cam kết của Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích:**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán MB xin cam kết, tại thời điểm nộp hồ sơ phát hành chào bán thêm cổ phiếu năm 2021, Công ty Cổ phần Chứng khoán MB không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích.

**V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH**

**1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất**

a) **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

**Bảng 14: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/giảm	Quý I/2021
		VND	VND	%	VND
1	Tổng tài sản	4.750.256.464.236	7.015.596.150.799	47,69%	7.939.947.282.101
2	Doanh thu hoạt động	943.767.589.926	1.115.549.761.646	18,20%	400.875.831.445
3	Chi phí hoạt động	393.963.299.443	490.268.789.982	24,45%	178.187.344.096
4	Doanh thu hoạt động tài chính	4.695.115.207	2.840.002.945	-39,51%	1.524.654.628
	Doanh thu hoạt động kinh doanh	174.478.690.303	187.285.347.054	7,34%	62.446.258.813
	Chi phí hoạt động kinh doanh	7.427.938.961	4.872.840.597	-34,40%	1.405.947.130
	Doanh thu hoạt động tài chính	92.317.914.501	103.094.176.005	11,67%	35.712.153.287
	Chi phí hoạt động tài chính	280.274.861.925	332.868.610.953	18,77%	124.648.782.747





TT	CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/giảm	Quý I/2021
		VND	VND	%	VND
9	Thu nhập khác và chi phí khác	8.303.401.891	3.236.467.728	-61,02%	488.223.943
10	Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	288.578.263.816	336.105.078.681	16,47%	125.137.006.690
11	Chi phí thuế TNDN	58.775.804.130	67.399.672.041	14,67%	25.162.349.466
12	Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	229.802.459.686	268.705.406.640	16,93%	99.974.657.224
13	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	15%	5%	-

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020, Quý I/2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

b) Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành

**Kinh tế vĩ mô năm 2020**

Năm 2020 là một năm đầy khó khăn và thách thức cho nền kinh tế Việt Nam cũng như thế giới khi đứng trước đại dịch Covid-19. Mặc dù vậy, Việt Nam đã chủ động thực hiện phòng chống dịch hiệu quả giúp kinh tế tăng trưởng ổn định: GDP tăng 2,91% so với cùng kỳ, thuộc nhóm tăng trưởng cao nhất thế giới. Lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được đảm bảo.

**Diễn biến thị trường chứng khoán năm 2020**

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, thanh khoản và điểm số trên thị trường chứng khoán giảm mạnh trong Quý 1 nhưng đã phục hồi tích cực từ mức đáy vào cuối tháng 3/2020. Tại ngày 31/12/2020, VN Index đạt 1.103,87 điểm, tăng 70% kể từ đáy tháng 3 và tăng ~15% so với đầu năm (tương đương với mức tăng của các thị trường trong khu vực). HNX Index đứng ở mức 203,12 điểm, tăng hơn 98% so với đầu năm. Thị trường chứng khoán trở thành kênh đầu tư đặc biệt hấp dẫn khi mặt bằng lãi suất giảm mạnh, thu hút thêm gần 394 nghìn tài khoản mới. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 5,3 triệu tỷ đồng (tương đương 84,1% GDP), tăng 20,8% so với năm 2019. Đặc biệt, thanh khoản tăng mạnh trong Quý IV/2020, đạt bình quân 11.652 tỷ đồng/phiên. Tính chung cả năm 2020, giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường đạt 7.435 tỷ đồng/phiên, tăng 60% so với bình quân năm 2019.

2. Tình hình tài chính

a) Các chỉ tiêu cơ bản

❖ Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

Công ty Cổ phần Chứng khoán MB luôn sử dụng và quản lý vốn góp của cổ đông và vốn kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật và đúng mục đích quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Bảng 15: Cơ cấu vốn kinh doanh

CHỈ TIÊU	31/03/2021 (VND)	31/12/2020 (VND)	31/12/2019 (VND)
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>2.160.323.717.628</b>	<b>2.060.368.472.704</b>	<b>1.669.836.216.746</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.643.161.984.400	1.643.181.396.700	1.221.129.178.800
1.1. Vốn góp của chủ sở hữu	1.643.310.840.000	1.643.310.840.000	1.221.242.800.000
a. Cổ phiếu phổ thông	1.643.310.840.000	1.643.310.840.000	1.221.242.800.000
1.2. Cổ phiếu quỹ	(148.855.600)	(129.443.300)	(113.621.200)
2. Dự trữ vốn điều lệ	39.987.506.742	39.987.506.742	26.552.236.410
3. Dự trữ tài chính và rủi ro	39.977.522.642	39.977.522.642	26.542.252.310
4. Vốn Vốn chủ sở	1.625.982.305	1.625.982.305	1.625.982.305
5. Dự trữ phân phối	435.570.721.539	335.596.064.315	393.986.566.921



CHỈ TIÊU	31/03/2021 (VND)	31/12/2020 (VND)	31/12/2019 (VND)
5.1 Lợi nhuận đã thực hiện	430.555.344.742	340.448.459.848	403.804.003.603
5.2 Lợi nhuận chưa thực hiện	5.015.376.797	(4.852.395.533)	(9.817.436.682)

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020, Quý I/2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

❖ **Trích khấu hao tài sản**

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao ước tính:

**Bảng 16: Thời gian khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định	Số năm khấu hao
Nhà cửa vật kiến trúc	05 năm
Máy móc thiết bị	03-06 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 năm
Thiết bị dụng cụ quản lý	03-05 năm
Phần mềm máy vi tính	02-05 năm

Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

Công ty luôn thực hiện trích lập khấu hao tài sản theo đúng quy định của Pháp luật.

❖ **Mức lương bình quân:**

**Bảng 17: Mức lương bình quân**

Chi tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Mức lương bình quân (VND/người/tháng)	26.675.028	26.432.704	32.069.122

Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động tăng qua các năm.

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Công ty luôn thực hiện thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định:**

**Bảng 18: Số dư các khoản phải nộp theo luật định tại các thời điểm**

Chi tiêu	31/03/2021 VND	31/12/2020 VND	31/12/2019 VND
Thuế giá trị gia tăng	545.702.131	545.702.131	546.204.958
Thuế thu nhập doanh nghiệp	21.967.886.981	21.967.886.981	8.503.869.368
Thuế thu nhập cá nhân	22.441.096.192	22.441.096.192	10.635.711.193
Các loại thuế khác	550.679.794	550.679.794	121.453.593
<b>Tổng cộng</b>	<b>45.505.365.098</b>	<b>45.505.365.098</b>	<b>19.807.239.112</b>

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020, Quý I/2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB



ực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản phải nộp theo luật định đúng quy định của

: quỹ theo luật định

hiện việc trích lập các quỹ theo đúng Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật

**Bảng 19: Số dư các quỹ tại các thời điểm**

CHỈ TIÊU	31/03/2021 (VND)	31/12/2020 (VND)	31/12/2019 (VND)
Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.755.011.378	4.044.511.378	6.724.253.796
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	39.987.506.742	39.987.506.742	26.552.236.410
Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	39.977.522.642	39.977.522.642	26.542.252.310
Các quỹ khác thuộc Vốn chủ sở hữu	1.625.982.305	1.625.982.305	1.625.982.305

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020, Quý I/2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

❖ **Tổng dư nợ vay**

**Bảng 20: Số dư các khoản vay tại các thời điểm**

Khoản mục	31/03/2021 (VND)	31/12/2020 (VND)	31/12/2019 (VND)
Vay và nợ ngắn hạn	3.328.963.426.530	2.206.843.000.000	829.615.050.000
Vay ngắn hạn tổ chức tín dụng	3.328.963.426.530	2.206.843.000.000	829.615.050.000
Vay và nợ dài hạn	171.301.495.075	178.191.975.264	626.870.671.866
Trái phiếu phát hành dài hạn	171.301.495.075	178.191.975.264	626.870.671.866
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.500.264.921.605</b>	<b>2.385.034.975.264</b>	<b>1.456.485.721.866</b>

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020, Quý I/2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

- Các khoản phải thu

**Bảng 21: Số dư các khoản phải thu tại các thời điểm**

CHỈ TIÊU	31/03/2021 VND	31/12/2020 VND	31/12/2019 VND
Các khoản phải thu	41.692.231.889	157.860.516.852	22.503.477.610
Trả trước cho người bán	20.513.224.021	15.860.420.816	3.021.593.084
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	20.522.790.428	23.268.232.110	169.623.669.848
Các khoản phải thu khác	28.592.201.663	5.959.803.591	95.254.369.909
Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(3.751.900.000)	(3.499.900.000)	(239.856.965.345)

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020, Quý I/2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

- Các khoản phải trả

**Bảng 22: Số dư các khoản phải trả tại các thời điểm**

CHỈ TIÊU	31/03/2021 VND	31/12/2020 VND	31/12/2019 VND
	5.779.623.564.473	4.955.227.678.095	3.080.420.247.490
Nợ ngắn hạn	5.606.992.675.728	4.775.706.309.161	2.452.176.189.954
Phải trả tài chính ngắn hạn	3.328.963.426.530	2.206.843.000.000	829.615.050.000
Phải trả ngắn hạn	3.328.963.426.530	2.206.843.000.000	829.615.050.000
Phải trả giao dịch	110.465.676.836	40.209.367.939	13.095.044.834



CHỈ TIÊU	31/03/2021 VND	31/12/2020 VND	31/12/2019 VND
chứng khoán			
3. Phải trả người bán ngắn hạn	11.306.852.376	408.518.796.761	12.249.632.308
4. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.346.002.000	2.141.002.000	2.303.002.000
5. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	46.358.309.334	45.505.365.098	19.807.239.112
6. Phải trả người lao động	11.680.320.501	9.241.405.870	2.316.425.663
7. Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	4.098.993.288	3.750.693.088	3.077.910.210
8. Chi phí phải trả ngắn hạn	54.640.614.094	49.485.192.001	51.161.576.580
9. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	76.663.840	262.303.989	199.803.990
10. Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	2.026.755.951.338	1.998.030.365.477	1.505.723.570.731
11. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	7.544.854.213	7.674.305.560	5.902.680.730
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.755.011.378	4.044.511.378	6.724.253.796
<b>II. Nợ phải trả dài hạn</b>	<b>172.630.888.745</b>	<b>179.521.368.934</b>	<b>628.244.057.536</b>
1. Trái phiếu phát hành dài hạn	171.301.495.075	178.191.975.264	626.870.671.866
2. Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	1.329.393.670	1.329.393.670	1.373.385.670

Nguồn: BCTC năm 2019, 2020, Quý I/2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

### 3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của Tổ chức phát hành:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý khác có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

**Bảng 23: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2021 – 2022**

TT	Chỉ tiêu	2021	2022
1	Vốn điều lệ	2.000	2.500
2	Vốn chủ sở hữu BQ	2.300	2.633
3	Tổng tài sản	6.786	8.214
4	Tổng doanh thu	1.500	2.300
5	Lợi nhuận trước thuế	480	600
6	Lợi nhuận sau thuế	400	480
7	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng Doanh thu	21,05%	20,87%
	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	17,39%	18,23%
	Cổ tức tối thiểu	10%	10%



Nguồn: Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

**Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên:** Đại hội đồng cổ đông.

Kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2021 được trình bày tại Báo cáo Ban Điều hành và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2021 - 2022 được trình bày tại Tờ trình "Tăng vốn điều lệ Công ty CP Chứng khoán MB" đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

**Căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức**

Năm 2021, triển vọng tăng trưởng kinh tế thế giới nhiều khả năng sẽ trong một giai đoạn phục hồi sau một năm 2020 đầy khó khăn do dịch Covid 19. Mặc dù vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức khi tình hình dịch bệnh khó có thể được kiểm soát hoàn toàn trên toàn cầu trước thời điểm cuối năm 2021, song xu hướng phục hồi của các đầu tàu kinh tế như Mỹ, Trung Quốc, EU và Nhật Bản đã rõ ràng. Dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2021 đạt mức 3%. Kinh tế Việt Nam có độ mở tương đối cao; do đó, nhiều khả năng sẽ được hưởng lợi bởi xu hướng chung của kinh tế thế giới.

Trước bối cảnh phức tạp của nền kinh tế toàn cầu, Chính phủ đã đặt mục tiêu tăng trưởng GDP 2021 dự kiến chỉ đạt 6,5%. Các yếu tố bất lợi về nguồn cung hàng hóa và thực phẩm sẽ giảm trong năm 2021 khiến lạm phát được kiểm chế dưới 4%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu về cơ bản sẽ tăng trở lại với năm ngoái. Ngân hàng nhà nước tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp hài hòa với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm chế lạm phát; duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, ổn định thị trường tiền tệ và ngoại hối; kiểm soát giới hạn tăng trưởng tín dụng khoảng 13%.

Nhu cầu đối với sản phẩm, dịch vụ tài chính của người dân và các doanh nghiệp ngày càng tăng. Bên cạnh đó, trong vài năm trở lại đây, Chính phủ đã có những chính sách điều hành kinh tế vĩ mô nhằm tháo gỡ khó khăn và kích thích các ngành tài chính, chứng khoán. Điều này tạo cơ hội cho ngành chứng khoán được trong năm 2021, 2022.

Với thế mạnh là Công ty lâu năm trong ngành tài chính, Công ty Cổ phần Chứng khoán MB sẽ tiếp tục giữ vững và khẳng định hơn nữa thương hiệu trong ngành, không ngừng mở rộng và phát triển hơn nữa.

Kết quả hoạt động kinh doanh mà công ty đã đạt được trong năm 2020 là cơ sở để Công ty tiếp tục và không ngừng phấn đấu về mọi mặt;

Ngoài ra, ban lãnh đạo công ty là những người nhiệt huyết, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh cùng đội ngũ cán bộ công nhân viên gắn kết lâu dài với Công ty sẽ giúp công ty vượt qua khó khăn, cùng nhau đưa công ty ngày càng phát triển hơn.

## VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TÔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

### 1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Tổ chức phát hành không có cổ đông sáng lập đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng.

### 2. Thông tin về cổ đông lớn

a) Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm ngày 15/03/2021

**Bảng 24: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Cổ đông	Số ĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ/ VĐL (%)
TMCP	0100283873	18 Lê Văn Lương, Thanh Xuân, Hà Nội	134.654.02 4	81,94



TT	Tên cổ đông	Số ĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ/ VĐL (%)
	Trong đó, người đại diện phần vốn:				
	- Ông Lê Viết Hải	00107501563 6	B2301 Thăng Long 1, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	80.792.414 (đại diện sở hữu)	49,16%
	- Ông Trần Hải Hà	012168414	Tập thể Đại học Kinh tế Quốc Dân, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội	53.861.610 (đại diện sở hữu)	32,78%
	<b>Tổng cộng</b>			<b>134.654.02 4</b>	<b>81,94</b>

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 15/03/2021 của Công ty

**Bảng 25: Danh sách người có liên quan của cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần**

TT	Tên người có liên quan	Cổ đông lớn có liên quan	Mối quan hệ với cổ đông lớn	Số ĐKKD/ CMND	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu cá nhân (cổ phần) (*)	Tỷ lệ/ VĐL (%)
1.	Lê Viết Hải	Ngân hàng TMCP Quân đội	Người đại diện vốn	0010750156 36	B2301 Thăng Long 1, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0
2.	Trần Hải Hà	Ngân hàng TMCP Quân đội	Người đại diện vốn	012168414	Tập thể Đại học Kinh tế Quốc Dân, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0

(\*) sở hữu cá nhân

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 15/03/2021 của Công ty

**3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng**

❖ Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị Công ty gồm 5 thành viên. Danh sách các thành viên HĐQT cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
	Lê Viết Hải	Chủ tịch HĐQT
	Phó Thành Trung	Phó Chủ tịch HĐQT



STT	Họ và tên	Chức vụ
3	Trần Hải Hà	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Minh Hằng	Thành viên HĐQT
5	Trần Thị Kim Thanh	Thành viên HĐQT

- Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT:

**Ông Lê Viết Hải - Chủ tịch HĐQT**

- Họ và tên:	<b>Lê Viết Hải</b>
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	14/10/1975
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu:	001075015636 Ngày cấp 04/08/2017 Nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Tổ 2 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ
- Quá trình công tác:	
09/1996 - 10/2000	Cán bộ tín dụng CN Điện Biên Phủ - Ngân hàng TMCP Quân đội (MB)
10/2000 - 10/2001	Phó PGD Lý Nam Đế - MB
10/2001 - 11/2002	Phó Giám đốc CN Lý Nam Đế - MB
11/2002 - 01/2004	Phó Giám đốc CN Hoàng Quốc Việt - MB
01/2004 - 10/2010	Giám đốc CN Hoàng Quốc Việt - MB
10/2010 - 11/2012	Phó Giám đốc Khối DN vừa và nhỏ - MB
11/2012 - 11/2013	Giám đốc Khối DN vừa và nhỏ - MB
11/2013 - 06/2016	Giám đốc Khối kiểm tra kiểm soát nội bộ - MB
04/2019	Chánh VP HĐQT - MB



04/2019 - nay	Thành viên HĐQT - MB
06/2020 - nay	Chủ tịch HĐQT - MBS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Thành viên HĐQT - Ngân hàng TMCP Quân đội
- Số cổ phần nắm giữ	80.792.414 cp Tỷ lệ: 49,16 %
Đại diện sở hữu của Ngân hàng TMCP Quân đội	80.792.414 cp Tỷ lệ: 49,16 %
Sở hữu cá nhân	0 cp Tỷ lệ: 0 %
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	
Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 134.654.024 cp Tỷ lệ: 81,94%
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

**Ông Vũ Thành Trung – Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

- Họ và tên:	<b>Vũ Thành Trung</b>
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	07/10/1981
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	012149581; Ngày cấp: 21/11/2013; Nơi cấp: Hà Nội
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Số nhà 40, 155/206 Trường Chinh, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Chuyên môn:	Thạc sỹ
- Các:	





Từ năm 2003 - 2006	Chuyên viên Đầu tư - Kanematsu Corporation
Từ năm 2008 - 2010	Trưởng phòng Tư vấn Đầu tư - CTCP Chứng khoán Vincom
Từ năm 2010 - 2014	Giám đốc Đầu tư - CTCP Quản lý Quỹ đầu tư MB
Từ năm 2014 - 2015	Phó Tổng giám đốc - CTCP Quản lý Quỹ đầu tư MB
Từ năm 2015 - 2017	Phó Giám đốc Ban Đầu tư - Ngân hàng TMCP Quân đội - Hội sở
Từ năm 2016 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
Từ năm 2017 - 2020	Chánh Văn phòng CEO - Ngân hàng TMCP Quân đội - Hội sở
Từ 2020 - nay	Thành viên Ban Điều hành - Ngân hàng TMCP Quân Đội
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Thành viên Ban Điều hành - Ngân hàng TMCP Quân Đội
- Số cổ phần nắm giữ	Không có
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không có
Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 134.654.024 cp Tỷ lệ: 81,94%
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

**Ông Trần Hải Hà – Thành viên Hội đồng Quản trị**



Họ và tên	Trần Hải Hà
	Nam
	26/07/1980
	Việt Nam

- Số chứng minh nhân dân:	012168414; Ngày cấp: 03/08/2018; Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Tổ 27, TT KTQD, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ
- Quá trình công tác:	
Từ 07/2002 – 09/2003	Cán bộ tín dụng - Ngân hàng VP Bank
Từ 09/2003 – 11/2009	Phó Giám đốc Phòng giao dịch, Trưởng phòng Quan hệ khách hàng - Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Từ 11/2009 – 04/2011	Phó Giám đốc Khối Khách hàng lớn và Định chế tài chính - Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 04/2011- 05/2013	Giám đốc chi nhánh Hải Phòng - Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 06/2013 – nay	Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Chứng khoán MB
Từ 04/2014 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Tân Cảng Hiệp Phước
- Số cổ phần nắm giữ	53.861.610 cp Tỷ lệ: 32,78%
Đại diện sở hữu của Ngân hàng TMCP Quân đội	53.861.610 cp Tỷ lệ: 32,78%
Sở hữu cá nhân	0 cp Tỷ lệ: 0%
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	
Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 134.654.024 cp Tỷ lệ: 81,94%
- Quyền lợi mâu thuẫn với ty	Không
ợ đối với	Không



- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

**Bà Trần Thị Kim Thanh – Thành viên Hội đồng Quản trị**

- Họ và tên:	<b>Trần Thị Kim Thanh</b>
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	16/01/1962
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	010106871 Ngày cấp: 12/12/2011 Nơi cấp: Hà Nội
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Số 7, Ngõ 126 Đốc Ngũ, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ
- Quá trình công tác:	
Từ năm 1984 - 1995	Cán bộ phòng Kế hoạch và kinh doanh ngoại tệ - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Từ năm 1995 - 1999	Phó trưởng phòng Vốn - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Từ năm 1999 - 2002	Trưởng phòng Vốn - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Từ năm 2002 - 2005	Phó Giám đốc Công ty tài chính Việt Nam tại HongKong của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Từ năm 2005 - 2017	Trưởng phòng Đầu tư - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Từ năm 2018 - nay	Thành viên Hội đồng Quản trị - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên Hội đồng Quản trị - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Số cổ phần nắm giữ	Không
- Có liên quan đến phiếu	Không có
- Thuận với	Không



lợi ích của Công ty	
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

**Bà Nguyễn Minh Hằng – Thành viên Hội đồng Quản trị**

- Họ và tên:	<b>Nguyễn Minh Hằng</b>
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	10/08/1979
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	001179015396 Ngày cấp: 05/09/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	11 Phố Ngô Tất Tố, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:	
Từ 2002 – 2006	Cán bộ tín dụng và Quản lý tín dụng - Ngân hàng TMCP Quân Đội
Từ 2006- 2008	Phó phòng Quản lý tín dụng Hội sở - Ngân hàng TMCP Quân Đội
Từ 2008- 2012	Trưởng phòng Quản lý tín dụng Hội sở - Ngân hàng TMCP Quân Đội
Từ 2012 - 2019	Phó Giám đốc Khối Quản trị rủi ro - Ngân hàng TMCP Quân Đội
Từ T4/2019 - đến nay	Giám đốc Khối đầu tư - Ngân hàng TMCP Quân Đội
Từ T6/2020 - đến nay	Thành viên HĐQT MBS
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở	Giám đốc Khối đầu tư - Ngân hàng TMCP Quân đội
- Chức vụ đang nắm giữ ở	Không



- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	
Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 134.654.024 cp Tỷ lệ: 81,94%
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

❖ **Ban kiểm soát**

- Ban kiểm soát của Công ty gồm 3 thành viên. Danh sách các Kiểm soát viên (thành viên Ban kiểm soát) của Công ty cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thị Hoa	Trưởng BKS
2	Nguyễn Thị Diệp Quỳnh	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Vũ Thị Hương	Thành viên Ban Kiểm soát

**Bà Phạm Thị Hoa – Trưởng Ban kiểm soát**

- Họ và tên:	<b>Phạm Thị Hoa</b>
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	24/11/1970
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	042170000027 Ngày cấp: 10/08/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	số nhà 22 ngách 105/2/37 Đường Xuân La, Tổ 6 phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ
- Ngày tác:	
2/2005	Kế toán - Ngân hàng TMCP Quân đội



2/2005 - 6/2007	Phó phòng Kế toán - Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Điện Biên Phủ
6/2007 - 5/2008	Trưởng phòng Kế toán - Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Điện Biên Phủ
5/2008 – 6/2012	PGĐ Chi nhánh - Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Điện Biên Phủ
6/2012 – 5/2016	PGĐ Chi nhánh, phụ trách vận hành - Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Điện Biên Phủ
Từ 05/2016 - nay	PGĐ Khối Kiểm tra kiểm soát nội bộ - Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 04/2021-nay	Trưởng Ban kiểm soát - Công ty CP Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Trưởng Ban kiểm soát - Công ty CP Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	PGĐ Khối Kiểm tra kiểm soát nội bộ - Ngân hàng TMCP Quân đội
- Số cổ phần nắm giữ	57 cp Tỷ lệ: 0,000035%
Đại diện sở hữu của Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 0 cp Tỷ lệ: 0%
Sở hữu cá nhân	57 cp Tỷ lệ: 0,000035%
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	
Em dâu: Hoàng Thị Thanh Thủy	Số cổ phần: 19 cp Tỷ lệ: 0,00001%
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

**Bà Nguyễn Thị Diệp Quỳnh – Thành viên Ban kiểm soát**



	Nguyễn Thị Diệp Quỳnh
	Nữ
	03/09/1985

**Bản cáo bạch Công ty Cổ phần Chứng khoán MB**

- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	030185000388 Ngày cấp: 30/07/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	P505 – M7 Khu văn công quân đội, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Đại học
- Quá trình công tác:	
Từ 01/12/2007 - 31/12/2010	Chuyên viên Đầu tư - CTCP Quản lý quỹ Đầu tư MB
Từ 01/01/2011- 04/05/2012	Chuyên viên Phát triển kinh doanh - CTCP Quản lý quỹ Đầu tư MB
Từ 07/05/2012 - nay	Chuyên viên Phòng Quản lý công ty, Khối Đầu tư - Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 28/04/2014 - nay	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Chuyên viên Phòng Quản lý công ty, Khối Đầu tư - Ngân hàng TMCP Quân đội
- Số cổ phần nắm giữ	0 cp Tỷ lệ: 0%
Đại diện sở hữu của Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 0 cp Tỷ lệ: 0%
Sở hữu cá nhân	0 cp Tỷ lệ: 0%
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	
Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 134.654.024 cp Tỷ lệ: 81,94%
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
m pháp luật	Không



- Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên:	<b>Vũ Thị Hương</b>
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	13/03/1987
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu:	B7023043 Ngày cấp: 07/08/2012 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	P2006, chung cư CT36, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Đại học
- Quá trình công tác:	
Từ 07/2009 - 08/2013	Kiểm toán viên chính - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Từ 08/2013 - 10/2016	Kiểm toán viên, Cơ quan KTNB - Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 10/2016 - nay	Trưởng bộ phận Kiểm toán tài chính, Cơ quan KTNB - Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 04/2017 - nay	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Trưởng bộ phận Kiểm toán tài chính, Cơ quan KTNB - Ngân hàng TMCP Quân đội
- Số cổ phần nắm giữ	0 cp Tỷ lệ: 0%
Đại diện sở hữu của Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 0 cp Tỷ lệ: 0%
Sở hữu cá nhân	0 cp Tỷ lệ: 0%
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	
Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 134.654.024 cp Tỷ lệ: 81,94%
Liên quan với công ty	Không





- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

❖ Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Hải Hà	Tổng Giám đốc kiêm thành viên HĐQT
2	Lê Thành Nam	Phó Tổng Giám đốc
3	Phùng Thị Thanh Hà	Phó Tổng Giám đốc
4	Lê Văn Tuấn	Thành viên Ban điều hành
5	Nguyễn Văn Học	Kế toán trưởng

Ông Trần Hải Hà – Tổng Giám đốc (xem mục Thành viên HĐQT)

Ông Lê Thành Nam – Phó Tổng Giám đốc


- Họ và tên:	Lê Thành Nam
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	13/12/1978
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	272488784 Ngày cấp: 25/08/2011 Nơi cấp: Đồng Nai
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	7E1 Nguyễn Ái Quốc, Phường Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị Doanh nghiệp
- Quá trình công tác:	
	12/2007 Chuyên viên quản lý dự án Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Tân Mai
	7 - 2011 Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ Phần Tư vấn Dịch vụ và Thương mại Giấy Việt



Từ năm 2011 - 2013	Giám Đốc điều hành Công ty Cổ Phần Tư vấn Dịch vụ và Thương mại Giấy Việt
Từ năm 2011 - nay	Thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ Phần Tư vấn - Thương mại - Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân
Từ năm 2013 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Tư vấn Dịch vụ và Thương mại Giấy Việt
Từ 05/2013 - 02/2015	Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần DIC Số 4
Từ 04/2014 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần thuốc thú ý Cai Lậy
Từ 04/2013 - 04/2015	Giám đốc Văn phòng Khu vực Phía Nam Công ty CP Chứng khoán MB
Từ 04/2015 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ Phần Tư vấn - Thương mại - Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Tư vấn Dịch vụ và Thương mại Giấy Việt, Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần thuốc thú ý Cai Lậy
- Số cổ phần nắm giữ	25.389 cp Tỷ lệ: 0,02%
Đại diện sở hữu của Ngân hàng TMCP Quân đội	Số cổ phần: 0 cp Tỷ lệ: 0%
Sở hữu cá nhân	25.389 cp Tỷ lệ: 0,02%
- Những người có liên quan nắm giữ cùng cổ phiếu	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không



nh Hà – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên:	Phùng Thị Thanh Hà
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	16/01/1981
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	011932948 Ngày cấp: 06/03/2012 Nơi cấp: Hà Nội
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Số nhà 32 ngõ 81, phố Đức Giang, Ngõ Gia Tự, quận Long Biên, TP Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:	
Từ 01/2005 – 12/2005	Chuyên viên tài chính Tập đoàn Monoprix & Daily Monop
Từ 03/2006 – 05/2007	Cán bộ tín dụng Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 05/2007 – 01/2009	Chuyên viên thẩm định Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 01/2009 – 03/2010	Trưởng bộ phận tái thẩm định SME Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 03/2010 – 01/2011	Trưởng bộ phận tái thẩm định KHCN Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 01/2011 – 02/2012	Phó phòng Tái thẩm định Hội sở Ngân hàng TMCP Quân đội
Từ 02/2012 – 06/2013	Trưởng phòng Quản trị rủi ro Công ty cổ phần Chứng khoán MB
Từ 07/2013 – nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Số cổ phần nắm giữ	Không
 Có liên quan đến phiếu	Không
Có thuận với Công ty	Không

- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

**Ông Lê Văn Tuấn – Thành viên cao cấp Ban điều hành**

- Họ và tên:	Lê Văn Tuấn
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	02/10/1979
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	038079009037 Ngày cấp: 22/11/20178 Nơi cấp: Cục QLHC về TT Xã Hội
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Phòng 507A Khu tập thể UBKHNN, Láng Hạ Đống Đa Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ CNTT, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:	
Từ năm 2000 – 2005	Chuyên viên CNTT Ngân hàng Quân Đội
Từ năm 2005 – 2012	Phó GD Trung tâm CNTT Ngân hàng Quân Đội
Từ năm 2012 – 2015	Giám Đốc Trung tâm Phát triển – Khối CNTT Ngân hàng Quân Đội
Từ năm 2015 – 2018	Phó GD Khối CNTT – Ngân hàng Quân Đội
Từ năm 2019 – Nay	Thành viên Ban điều hành MBS Phụ trách CNTT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Thành viên Ban điều hành Phụ trách CNTT Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Số cổ phần nắm giữ	Không
ó liên quan phiếu	Không
i thuận với ty	Không



- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

**Ông Nguyễn Văn Học – Kế toán trưởng**

- Họ và tên:	Nguyễn Văn Học
- Giới tính:	Nam
- Ngày sinh:	10/10/1977
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân:	030077004385 Ngày cấp: 16/03/2018 Nơi cấp: Hà Nội
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	Tổ dân phố số 4, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
- Trình độ văn hóa:	12/12
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:	
Từ năm 2007 - 2009	Kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
Từ năm 2009 - 2012	Phó phòng kế toán Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
Từ năm 2012 - 2016	Trưởng phòng Kế toán Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
Từ năm 2016 - 2017	Người phụ trách kế toán với vai trò kế toán trưởng Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
Từ năm 2017 - nay	Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
- Số cổ phần nắm giữ	Không
có liên quan cổ phiếu	Không
âu thuẫn với ng ty	Không



- Các khoản nợ đối với Công ty	Không
- Hành vi vi phạm pháp luật	Không

**VII. Cổ phiếu chào bán**

**1. Loại cổ phiếu**

Cổ phiếu phổ thông

**2. Mệnh giá**

10.000 đồng/cổ phần

**3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán**

<b>Tổng số lượng chào bán</b>	<b>103.287.817 cổ phần</b>
- Cho cổ đông hiện hữu	70.423.512 cổ phần
- Cho CBCNV	8.216.076 cổ phần
- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	24.648.230 cổ phần
<b>Tổng cộng</b>	<b>103.287.817 cổ phần</b>

**4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 1.032.878.170.000 đồng**

**5. Giá chào bán**

- Cho cổ đông hiện hữu	10.000 đồng/cổ phần
- Cho CBCNV	10.000 đồng/cổ phần
- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	10.000 đồng/cổ phần

**6. Phương pháp tính giá**

❖ **Phương pháp tính giá**

Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- **Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/12/2020**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 để xác định giá trị sổ sách của Công ty như sau:

Khoản mục	Đơn vị	Theo BCTC 31/12/2020
Vốn chủ sở hữu	Đồng	2.060.368.472.704
Phụ hành	CP	164.321.530
Ch mỗi CP	Đồng	12.539



kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số n sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

**- Giá thị trường:**

Mức giá đóng cửa giao dịch cổ phiếu MBS ngày 19/03/2021 là 23.300 đồng/CP.

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{Pt + Pr_1 * I_1}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

- ✓ Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng.
- ✓ Pt: Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền (Giá định: 20.000 đồng/ cổ phiếu);
- ✓ Pr<sub>1</sub>: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/ cổ phần);
- ✓ I<sub>1</sub>: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (42,857%);
- ✓ I<sub>2</sub>: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 15%);

Với giá định trên, tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua và quyền nhận cổ tức bằng cổ phần, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{Pt + [Pr_1 * 42,857\%]}{1 + 42,857\% + 15\%}$$

$$= \frac{20.000 + 10.000 * 42,857\%}{1 + 42,857\% + 15\%}$$

$$= 15.384 \text{ đồng/ cổ phần}$$

Cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, **giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/ cổ phần.**

**7. Phương thức phân phối**

Cổ phiếu phát hành thêm được chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền với tỷ lệ thực hiện quyền là 1:0,42857 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 01 quyền được mua 0,42857 cổ phần mới).

Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền với tỷ lệ thực hiện quyền là 20:3 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 20 quyền được nhận 03 cổ phần mới).

Cổ phiếu phát hành thêm cho CBCNV được phân phối trực tiếp cho CBCNV.

Thời điểm cụ thể chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền bằng cổ phiếu sẽ được Công ty công bố tới tất cả các cổ đông trong vòng 07 ngày. Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ngân sách Nhà nước.



**Giá cổ phiếu**

ing ký mua cổ phiếu:

Thời gian đăng ký mua cổ phiếu sẽ phụ thuộc vào thời gian phân phối cổ phiếu. Công ty Cổ phần Chứng khoán MB sẽ thông báo thời gian đăng ký cụ thể trong Bản thông báo phát hành và đảm bảo thời hạn đăng ký mua chứng khoán cho nhà đầu tư tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày theo đúng quy định.

▪ Số lượng cổ phiếu đăng ký mua:

Là số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được nhận cổ tức bằng cổ phiếu, được quyền mua theo tỷ lệ hoặc/và số lượng cổ phiếu từ việc nhận chuyển nhượng quyền mua hoặc/và số cổ phiếu không bán hết được HĐQT quyết định phân phối tiếp.

▪ Phương thức thanh toán, chuyển giao cổ phiếu

*Phương thức thanh toán*

Trong thời hạn ít nhất 20 ngày kể từ ngày quyền mua có hiệu lực, cổ đông thuộc Danh sách người sở hữu quyền mua sẽ đăng ký thực hiện quyền mua cổ phần và nộp tiền theo tỷ lệ được mua đã quy định. Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở Thành viên Lưu ký nào sẽ đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phần tại Thành viên Lưu ký đó. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký chứng khoán sẽ đăng ký thực hiện quyền mua cổ phần tại trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán MB và nộp tiền mua cổ phần vào tài khoản phong tỏa (*chi tiết về tài khoản phong tỏa tại mục VII.12 dưới đây*).

*Chuyển giao cổ phiếu:*

Sau khi Công ty hoàn thành đợt chào bán và hoàn thành thay đổi đăng ký chứng khoán; cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Trung tâm Lưu ký chứng khoán phân bổ vào tài khoản chứng khoán của các cổ đông đã lưu ký chứng khoán; các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán sẽ nhận được giấy chứng nhận sở hữu cổ phiếu phát hành thêm tại Trụ sở của Công ty Cổ phần Chứng khoán MB, hoặc bổ sung thông tin về số cổ phiếu mới vào Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần đã cấp.

▪ Quyền lợi của người mua cổ phiếu:

- Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu và cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng.

▪ Số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu:

- Không giới hạn số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu.

▪ Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết:

- Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán số lượng cổ phần được mua của CBNV và số lượng cổ phần do các CBNV không đăng ký mua hết được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối cho một số người lao động khác trong Công ty (theo tiêu chí về người lao động được chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua) với mức giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần. Số lượng cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

Số cổ phần còn lại chưa phân phối sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu gồm:

in còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;

in lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán cổ phần được mua của cổ đông





(3) Số cổ phần chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành (70.423.512 cổ phần) và tổng số lượng cổ phiếu thực tế phát hành với tỷ lệ thực hiện quyền 7:3;

Số cổ phần còn lại này sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán.

ĐHĐCĐ thông qua tiêu chí lựa chọn các Nhà đầu tư khác để chào bán số cổ phần còn lại chưa phân phối hết, đồng thời ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm và lựa chọn các Nhà đầu tư này, cụ thể như sau: Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư để chào bán cổ phần chưa phân phối hết:

- Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài bày tỏ quan tâm, mong muốn và đủ năng lực tài chính để đầu tư cổ phiếu MBS;
- Các nhà đầu tư có khả năng đóng góp cho sự phát triển của MBS;
- Các nhà đầu tư không có hoạt động kinh doanh ảnh hưởng tới lợi ích của MBS.

Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết nói trên khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: "Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau."
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

- Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phiếu trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu:

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán là: 0%.

Công ty sẽ không trả lại tiền mua cổ phiếu cho các nhà đầu tư đã thực hiện mua căn cứ theo danh sách mua cổ phiếu.

#### 9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

*Công ty sẽ thực hiện đồng thời việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu và việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng sẽ được nhận đồng thời quyền mua cổ phiếu và quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ được thực hiện sau ngày chốt danh sách cổ đông nhận quyền mua cổ phần và quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.*

Việc phân phối cổ phần chào bán thêm dự kiến sẽ được tiến hành trong vòng 90 ngày kể từ chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực. Thời gian phát hành dự kiến là Quý III/2021.



Bảng 26: Lịch trình phân phối cổ phiếu

STT	Nội dung công việc	Thời gian
1	Nhận Giấy chứng nhận đăng ký chào bán từ UBCKNN.	D
2	Xác định ngày lập Danh sách sở hữu cuối cùng và thông báo với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (TTLKVN), Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) để triển khai chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu trả cổ tức.	D đến D+2
3	Công bố thông tin về đợt chào bán trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo viết trong 03 số báo liên tiếp.	D đến D+7
4	Ngày giao dịch không hưởng quyền.	D + 12
5	Ngày đăng ký cuối cùng.	D+13
6	Thông báo thời gian mua cổ phiếu của CBCNV	Từ D+14
7	Phối hợp cùng TTLKVN phân bổ quyền mua cổ phiếu, quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và thông báo quyền mua cổ phiếu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu đến các thành viên lưu ký và các cổ đông chưa lưu ký chứng khoán.	D+19 đến D+26
8	Các cổ đông hiện hữu tiến hành đăng ký, chuyển nhượng quyền mua và nộp tiền mua cổ phần. CBCNV nộp tiền mua cổ phiếu	D+20 đến D+40
9	Tổng hợp việc thực hiện quyền mua của cổ đông hiện hữu. Tổng hợp kết quả mua cổ phiếu của CBCNV Lập báo cáo trình HĐQT để HĐQT quyết định phương thức xử lý số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có).	D+41 đến D+50
10	Xử lý số cổ phần lẻ và số cổ phần không chào bán hết (nếu có).	D+50 đến D+51
11	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Báo cáo UBCKNN kết quả đợt chào bán.</li> <li>– Công bố thông tin về kết quả chào bán kèm theo xác nhận của ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền hu được từ đợt chào bán.</li> </ul> Nộp Hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung.	D+52



STT	Nội dung công việc	Thời gian
12	Nhận Giấy phép Lưu ký bổ sung và giấy phép Đăng ký giao dịch bổ sung.	D+62
13	Công bố về việc giao dịch bổ sung.	D+63
14	Trao trả giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông chưa lưu ký.	D+53 đến D+64
15	Giao dịch cổ phiếu phát hành bổ sung.	D+65

#### 10. Phương thức thực hiện quyền

- Điều kiện thực hiện quyền: Các cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu cuối cùng tại ngày chốt danh sách phân bổ quyền mua và quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

CBCNV có tên trong danh sách CBCNV được mua cổ phiếu.

- Thời gian thực hiện quyền: Theo thời gian nêu trong lịch trình dự kiến ở trên
- Phương thức thực hiện quyền: cổ đông đã lưu ký chứng khoán đăng ký mua cổ phần, chuyển nhượng quyền mua cổ phần, thực hiện quyền mua cổ phần tại Thành viên Lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản chứng khoán. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký chứng khoán sẽ thực hiện các quyền tương tự trên tại trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán MB.

CBCNV thực hiện mua cổ phần tại trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán MB.

- Quyền lợi người mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu có quyền từ chối quyền mua hoặc chuyển nhượng quyền mua của mình trong thời gian quy định. Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình (nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần – không chuyển nhượng cho người thứ ba) cho người khác theo giá thỏa thuận giữa bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng. Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng quyền.

CBCNV không được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của mình.

#### 11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

- Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình nhưng chỉ được chuyển nhượng một lần và không chuyển nhượng cho người thứ ba; các CBCNV không được chuyển nhượng quyền mua cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu thông qua chào bán và phát hành cổ phiếu trong đợt này là cổ phiếu phổ thông không bị hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày



phát hành thêm cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

- Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán số lượng cổ phần được mua của CBNV và số lượng cổ phần do các CBNV không đăng ký mua hết được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối cho một số người lao động khác trong Công ty (theo tiêu chí về người lao động được chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua) với mức giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần. Số lượng cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Số cổ phần còn lại chưa phân phối sau khi chào bán cho cổ đông hiện hữu gồm:
  - (1) Số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;
  - (2) Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán cổ phần được mua của cổ đông hiện hữu;
  - (3) Số cổ phần chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành cho cổ đông hiện hữu (70.423.512 cổ phần) và tổng số lượng cổ phiếu thực tế phát hành với tỷ lệ thực hiện quyền 7:3;Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết nói trên khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
- Số lượng cổ phần do đơn vị bảo lãnh nhận bảo lãnh phát hành (nếu có) được tự do chuyển nhượng.

## **12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa như sau:

Tên Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội

Tài khoản số : 1020729357

Chủ tài khoản : Công ty Cổ phần Chứng khoán MB

## **13. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài**

Hiện tại tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty là 0,13%. Công ty cam kết sử dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để giữ tỷ lệ sở hữu nước ngoài đảm bảo quy định.

## **14. Các loại thuế liên quan**

### **Đối với nhà đầu tư cá nhân**

- Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần được quy định tại điểm 2 Điều 16 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.



ổ tức:

ông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức cũng được xem là thuế với mức thuế suất toàn phần là 5%. Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%.

Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

#### **Đối với nhà đầu tư tổ chức**

- Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp là 20%.

#### **15. Thông tin về các cam kết**

Công ty cam kết thực hiện niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán, đảm bảo tuân thủ quy định việc Tổ chức phát hành phải hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

#### **16. Thông tin về các chứng khoán khác được chào bán, phát hành trong cùng đợt**

Không có

### **VIII. Mục đích chào bán**

#### **1. Mục đích chào bán**

- Bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư của Công ty.
- Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin.
- Đầu tư phát triển hệ thống nền tảng công nghệ thông tin

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là **786.395.880.000 đồng** sẽ được sử dụng cho các mục đích như sau:

- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động, nâng cao khả năng quản trị rủi ro. Tại 31/12/2020, tỷ lệ an toàn tài chính của MBS đạt 353%, đảm bảo mức tối thiểu theo quy định pháp luật để triển khai các sản phẩm chứng khoán phái sinh. Việc bổ sung thêm 1.000 tỷ đồng vốn chủ sở hữu sẽ hỗ trợ tăng tỷ lệ an toàn vốn cho MBS lên mức từ 300% trở lên.
- Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin trong hoạt động giao dịch chứng khoán của khách hàng tại Công ty trên nguyên tắc hiệu quả - quản trị rủi ro. Quy mô bổ sung vốn dự kiến cho hoạt động margin là khoảng 550 tỷ đồng;
- Trong năm 2021 – 2025, Công ty đang thực hiện phát triển và đẩy mạnh hoạt động đầu tư cổ phiếu, kinh doanh trái phiếu và nguồn vốn, với chiến lược phát triển hệ thống phân phối trái phiếu. Với quy mô vốn chủ sở hữu được tăng lên, hoạt động đầu tư trái phiếu cũng sẽ được đẩy mạnh tạo ra chuỗi giá trị gia tăng doanh thu cho Công ty từ các sản phẩm phối hợp giữa hoạt động nguồn vốn và tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Quy mô bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư cổ phiếu, kinh doanh nguồn vốn đầu tư và kinh doanh trái phiếu dự kiến là 136,4 tỷ đồng;



ao khả năng đầu tư tăng năng lực cho MBS: Đầu tư hệ thống công nghệ hiện đại  
u cho hoạt động kinh doanh và cung ứng các sản phẩm dịch vụ chứng khoán phù  
vi quy mô thị trường, cụ thể Công ty đang xây dựng các chương trình đầu tư xây  
triển khai các sản phẩm theo xu hướng công nghệ mới Fintech, BigData, AI ...  
u khách hàng và các giải pháp công nghệ hỗ trợ điều hành quản lý như văn phòng

số, hệ thống hỗ trợ ra quyết định...tạo nền tảng công nghệ vững chắc, hiện đại, an toàn cho việc áp dụng và triển khai các sản phẩm và công cụ tài chính mới, bắt kịp với xu hướng fintech các sản phẩm dịch vụ tài chính – chứng khoán. Quy mô đầu tư phát triển hệ thống nền tảng công nghệ thông tin dự kiến khoảng 100 tỷ đồng;

- Bên cạnh đó, trong chiến lược kinh doanh năm 2021 và giai đoạn tiếp theo, Công ty cũng chủ trương đẩy mạnh hơn nữa các sản phẩm mới và sản phẩm giá trị gia tăng đối với mảng dịch vụ Ngân hàng đầu tư theo hướng kết hợp giữa các sản phẩm tư vấn tài chính và bảo lãnh phát hành theo đúng quy định của pháp luật với sự đa dạng về các hình thức bảo lãnh phát hành đảm bảo nguyên tắc quản trị rủi ro của Công ty;
- Bổ sung và cung ứng vốn đầu tư cho các sản phẩm chứng khoán mới (chứng quyền có đảm bảo; hợp đồng tương lai..) và các hoạt động kinh doanh sinh lời khác trên cơ sở cân đối nguồn thực tế với các hoạt động kinh doanh khác.

#### IX. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là 786.395.880.000 đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích như sau:

STT	Các mục đích	Số tiền đầu tư (Tỷ đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
1.	Bổ sung nguồn lực tài chính cho hoạt động đầu tư của Công ty	136,4	Trong năm 2021 theo kế hoạch kinh doanh của Công ty
2.	Bổ sung và cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh margin	550	Trong năm 2021 theo kế hoạch kinh doanh của Công ty
3.	Đầu tư phát triển hệ thống nền tảng công nghệ thông tin	100	Trong năm 2021 theo kế hoạch đầu tư hệ thống công nghệ thông tin của Công ty
	<b>Tổng cộng</b>	<b>786,4</b>	

#### X. Các đối tác liên quan tới đợt chào bán

##### Tổ chức kiểm toán

Báo cáo Kiểm toán năm 2019, 2020 được kiểm toán bởi:

**Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam**

Địa chỉ : 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 84 24 3831 5100 Fax:

Website : <https://www.ey.com/vn/en/home>



**XI. Phụ lục**

1. Phụ lục 1: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. Phụ lục 2: Điều lệ công ty phù hợp với Điều lệ mẫu công ty chào bán;
3. Phụ lục 3: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019, năm 2020 và Báo cáo tài chính Quý gần nhất;
4. Phụ lục 4 : Các tài liệu khác

**XII. Ngày tháng, chữ ký, đóng dấu của đại diện tổ chức phát hành, tổ chức tư vấn**



Hà Nội, ngày 4... tháng 5... năm 2021

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VIỆT HẢI

TỔNG GIÁM ĐỐC

A blue handwritten signature in cursive script.

TRẦN HẢI HÀ

KẾ TOÁN TRƯỞNG

A blue handwritten signature in cursive script.

NGUYỄN VĂN HỌC

